

### MẪU NHÃN VÌ, HỘP ĐĂNG KÝ

1/ Mẫu nhãn vỉ

Ghi chú: Số lô sản xuất, hạn dùng được phun in nổi lên vỉ thuốc

2/ Mẫu nhãn hộp

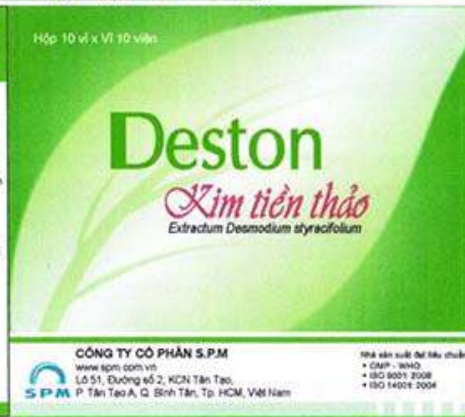
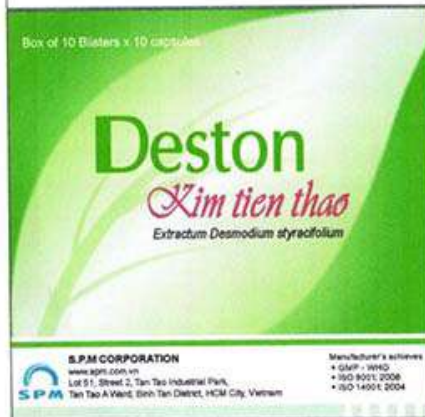
Tp. HCM Ngày 15/01/2014  
TỔNG GIÁM ĐỐC



*(Handwritten signature)*



DS. NGUYỄN THẾ KỶ



*plus*

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Viên nang cứng DESTON

Sản xuất theo: TCCS



**CÔNG THỨC:** Mỗi viên nang cứng có chứa:

Cao khô Kim Tiền Thảo (*Extractum Desmodium styracifolium*)..... 160 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên.

(Cao đặc lá Trà xanh (*Extractum Camellia leaf*), Kollidon 30, Natri starch glycolat, Lactose, Avicel M101, Talc, Magnesi stearat, Ethanol tuyệt đối).

### MÔ TẢ

Kim Tiền Thảo (Tên Khác: Đồng tiền lông, Mắt trâu, Vây rồng, Dây sâm lông, Bướm bướm, Cỏ đồng tiền vàng (Gold Money Herb), Cat's foot, Maiden-hair, Ground ivy (Anh); Herbe de St-Jean, Couronne de terre, Lierre terrestre, Rondette (Pháp).

**Tên khoa học:** *Desmodium styracifolium* (Os.) Merr., họ Đậu (Fabaceae).

**Bộ phận dùng:** Thân, cành mang lá đã phơi khô của cây Kim Tiền Thảo (Herba *Desmodii*).

**Thành phần hoá học:** Kim Tiền Thảo có chứa polysaccharid, saponin triterpenic, các flavonoid như isovitexin, vicenin glycosid, isoorientin,... và các chất khác như desmodimin, desmodilacton, lupenon, lupcol, tritriacontan, acid stearic,...

**Tác dụng dược lý:** Các nghiên cứu dược lý hiện đại cho biết Kim Tiền Thảo có tác dụng thanh nhiệt lợi thấp, thông lâm, thanh can đởm thấp nhiệt, thanh nhiệt giải độc, lợi tiểu, lợi mật, ngoài ra còn có tác dụng kháng sinh - kháng viêm; giãn mạch, hạ huyết áp.

- Chủ trị các chứng: nhiệt lâm, thạch lâm, sạn gan mật, hoàng đản, nhiệt độc ung nhọt, rắn độc cắn.

- Thuốc có tác dụng rõ, tăng nhanh bài tiết mật nhờ vậy thuốc tổng sạn mật, ống mật đau tắt giảm, hết hoàng đản. Quảng Kim Tiền Thảo cũng có tác dụng lợi mật.

- Các loại Kim Tiền Thảo có nhiều chi Kim Tiền Thảo khác nhau, chúng đều có tác dụng lợi tiểu.

### CHỈ ĐỊNH

- Trị sỏi đường tiết niệu, sỏi mật, viêm gan vàng da, viêm thận phù thũng.

**LIỀU DÙNG – CÁCH DÙNG:** Dùng uống.

- Uống 1 –3 viên, 3 lần/ngày

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Tiền sử dị ứng với một trong các thành phần của thuốc.

- Không dùng cho người tiểu đường, tiểu nhọt, người thiếu máu, phụ nữ có thai.

- Người âm hư háo khát.

### THẬN TRỌNG

- Người bị đau dạ dày nên uống thuốc sau khi ăn.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN**

- Không có tác dụng phụ nào được ghi nhận với các thành phần của thuốc  
**Thông báo cho bác sỹ biết những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

**TƯƠNG TÁC THUỐC:** Không

**NGƯỜI CÓ THAI:**

- Chưa có số liệu về ảnh hưởng của thuốc trên thai nhi nên vì lý do thận trọng không nên dùng cho phụ nữ mang thai.

**NGƯỜI NUÔI CON BÚ:**

- Không cho con bú trong thời gian điều trị.

**NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN XE MÁY:**

- Không ảnh hưởng đến hoạt động vận hành máy móc tàu xe

**BẢO QUẢN:** Nơi khô thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ phòng (< 30°C).

**ĐÓNG GÓI:** Vỉ 10 viên, hộp 10 vỉ.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất

**ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM  
KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ HẠN SỬ DỤNG  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ**

**Tên và địa chỉ nhà sản xuất**



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPM**

[www.spm.com.vn](http://www.spm.com.vn)

Lô 51, Đường số 2, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân,  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (08) 37507496 - Fax: (08) 38771010



PHÓ CỤC TRƯỞNG  
*Nguyễn Việt Hùng*

Tp. HCM, ngày 15 tháng 01 năm 2014

Tổng Giám Đốc



ĐS. Nguyễn Thế Kỳ